TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THOẠI SƠN** **TỈNH AN GIANG** Bản án số: 52/2025/HNGĐ-ST Ngày 20 tháng 3 năm 2025 "V/v ly hôn".	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Bé Thi.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Thắng và bà Nguyễn Thị Ngọc Hà.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Quốc Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 326/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2024 về việc "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2025; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Đặng Thị H**, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện T, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Ông **Châu Thiện Â**, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện T, tỉnh An Giang.

(Bà H có mặt; ông Â vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Tại đơn khởi kiện, tờ tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Đặng Thị H trình bày:***

Bà và ông Châu Thiện Â được mai mối và chung sống với nhau từ năm 1995, có tổ chức lễ cưới nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Thời gian đầu ông bà chung sống rất hạnh phúc nhưng đến thời gian sau thì phát sinh mâu thuẫn vợ chồng. Nguyên nhân là do bà và ông Â bất đồng quan

điểm sống với nhau, vợ chồng thường xuyên cự cãi, hôn nhân không còn hạnh phúc nên ông bà đã sống ly thân từ đầu năm 2024 cho đến nay. Nay bà yêu cầu ly hôn với ông Â.

Về con chung: Bà và ông Â có 01 con chung tên Châu Thiện T, sinh ngày 26-8-1996. Hiện con chung đã thành niên và có khả năng lao động được, bà không yêu cầu Tòa án đặt ra xem xét.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Bà H xác định, bà và ông Â không có nợ chung.

**** Đối với bị đơn ông Châu Thiện Â:*** Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn đã tống đạt các văn bản tố tụng, đồng thời triệu tập ông Â tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hợp lệ, nhưng ông vẫn vắng mặt không có lý do và cũng không cung cấp lời khai cho Tòa án.

Tại phiên tòa;

Nguyên đơn bà Đặng Thị H có mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn ông Châu Thiện Â vắng mặt không có lý do.

* **Ý kiến của Kiểm sát viên tham dự phiên tòa**:

- Về tố tụng, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử Thẩm phán, Thư ký chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Nguyên đơn thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị H, không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà H với ông Châu Thiện Â; về con chung: Có 01 con chung tên Châu Thiện T, sinh ngày 26-8-1996; hiện con chung đã thành niên và có khả năng lao động được, đề nghị không đặt ra xem xét; về tài sản chung, nợ chung bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét; buộc bà H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, đề nghị của Kiểm sát viên; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Đây là vụ án hôn nhân và gia đình; bị đơn có địa chỉ tại huyện T, tỉnh An Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang theo quy định tại khoản 7 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc vắng mặt của đương sự: Bị đơn ông Châu Thiện Â đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Xét quan hệ hôn nhân: Bà H và ông Â chung sống với nhau từ năm 1995, có tổ chức lễ cưới nhưng không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống, ông bà xảy ra nhiều mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cự cãi nhau nên hôn nhân không còn hạnh phúc, nay bà H yêu cầu ly hôn với ông Â. Xét thấy, bà H, ông Â có đủ điều kiện kết hôn nhưng đến nay vẫn không tiến hành đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật; Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 14 và Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình, không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà H và ông Â.

[3.2] Về con chung: Bà và ông Â có 01 con chung tên Châu Thiện T, sinh ngày 26-8-1996. Hiện con chung đã thành niên và có khả năng lao động được; Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.3] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3.4] Về nợ chung: Bà H xác định; bà và ông Â không có nợ chung, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Bà H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều: Điều 9, 14, 53 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Đặng Thị H và ông Châu Thiện Â.

2. Về án phí: Bà Đặng Thị H phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0011524 ngày 07-10-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn, tỉnh An Giang, bà H đã nộp xong án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Bà H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông Â có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Dương Thị Bé Thi